

Số: 44/2018/QĐST– DS

Trần Văn Thời, ngày 28 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quốc.

Bà Nguyễn Kim Lên.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 203 Luật Đất đai năm 2013; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 102/2018/TLST - DS ngày 17 tháng 5 năm 2018 về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Ngô Thị G**, sinh năm 1969 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp RLB, xã KH, huyện TVT, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh **Ngô Văn L**, sinh năm 1981 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp RLB, xã KH, huyện TVT, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà **Võ Thị C** (Võ Thị C), sinh năm 1956 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp LH, xã KH, huyện TVT, tỉnh Cà Mau.

+ Chị **Võ Kim Q**, sinh năm 1984

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1967 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp LH, xã KH, huyện TVT, tỉnh Cà Mau.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Giao cho anh Ngô Văn L được quyền quản lý và sử dụng diện tích 195,5m², đất tọa lạc ấp RLA, xã KH, huyện TVT, tỉnh Cà Mau có các hướng tiếp giáp:

Hướng Đông dài 39,19m tiếp giáp đất của bà Nguyễn Kiều T;

Hướng Tây dài 38,79m tiếp giáp phần đất giao cho bà Ngô Thị G quản lý;

Hướng Nam dài 5m tiếp giáp Lộ nhựa SĐ – CM;

Hướng Bắc dài 5m tiếp giáp đất của bà Đào Ánh X;

- Giao cho chị Ngô Thị G được quyền quản lý và sử dụng diện tích 191,6m² đất tọa lạc ấp RLA, xã KH, huyện TVT, tỉnh Cà Mau có các hướng tiếp giáp:

Hướng Đông dài 38,79m tiếp giáp đất giao cho anh Ngô Văn L quản lý, sử dụng;

Hướng Tây dài 38,13m tiếp giáp phần đất giao cho bà Võ Thị C quản lý;

Hướng Nam dài 5m tiếp giáp Lộ nhựa SĐ – CM;

Hướng Bắc dài 5m tiếp giáp đất của bà Đào Ánh X;

- Giao cho bà Võ Thị C được quyền quản lý và sử dụng diện tích 187,9m² đất tọa lạc ấp RLA, xã KH, huyện TVT, tỉnh Cà Mau có các hướng tiếp giáp:

Hướng Đông dài 38,13m tiếp giáp đất giao cho chị Ngô Thị G quản lý, sử dụng;

Hướng Tây dài 37,35m tiếp giáp phần đất giao cho chị Võ Kim Q quản lý;

Hướng Nam dài 5m tiếp giáp Lộ nhựa SĐ – CM;

Hướng Bắc dài 5m tiếp giáp đất của bà Đào Ánh X;

- Giao cho chị Võ Kim Q được quyền quản lý và sử dụng diện tích 183,9m² đất tọa lạc ấp RLA, xã KH, huyện TVT, tỉnh Cà Mau có các hướng tiếp giáp:

Hướng Đông dài 37,35m tiếp giáp đất giao cho bà Võ Thị C quản lý, sử dụng;

Hướng Tây dài 36,58m tiếp giáp phần đất của Lê Thị Đ – Nguyễn Thanh T;

Hướng Nam dài 5m tiếp giáp Lộ nhựa SĐ – CM;

Hướng Bắc dài 5m tiếp giáp đất của bà Đào Ánh X;

Diện tích đất nêu trên do chị Ngô Thị G, bà Võ Thị C, chị Võ Kim Q và anh Ngô Văn L cùng đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tổng diện tích 758,9m², thuộc thửa số 418, tờ bản đồ số 10, tọa lạc ấp RLA, xã KH, huyện TVT, tỉnh Cà Mau.

(Có bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất ngày 17/7/2018 và mảnh trích đo địa chính ngày 27/7/2018 kèm theo).

Chị Ngô Thị G, bà Võ Thị C, chị Võ Kim Q và anh Ngô Văn L có quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (tách thửa) cho từng người theo vị trí nêu trên.

- Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ chị G tự nguyện chịu 2.000.000 đồng, chị G đã dự nộp và đối chiếu thanh toán xong.

- Án phí dân sự sơ thẩm chị Ngô Thị G, chị Võ Kim Q và anh Ngô Văn L mỗi người phải chịu 300.000 đồng. Chị G dự nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0008161 ngày 17/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời nay được chuyển thu, chị G đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Bà Võ Thị C có đơn xin miễn án phí vì là người cao tuổi nên được xem xét miễn toàn bộ án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- CCTHADS huyện Trần Văn Thời;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Quốc Kiên